TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – HÀ TĨNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04/2026/HS-ST
Ngày 10 - 02 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Đạt.

*Các Hội thẩm nhân dân:*Ông Nguyễn Ngọc Luân; ông Nguyễn Văn Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thế Hồng, Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Phan Quốc Tài, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2026 tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Kim Hoa, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2026/TLST-HS ngày 18/01/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2026/QĐXXST-HS ngày 29/01/2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Hữu T; sinh ngày 16/4/1965; sinh quán: Xã K, tỉnh Hà Tĩnh; trú quán: Thôn C, xã K, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Như S và bà Lê Thị Q (đều đã chết); có vợ Nguyễn Thị L, sinh năm 1966; con: 04 đứa, lớn nhất 32 tuổi, nhỏ nhất 25 tuổi; tiền án, tiền sự: không; được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Bị hại:* Ông Phạm Hồng L1, sinh năm 1950 (đã chết).

- *Người đại diện theo pháp luật của ông Phạm Hồng L1:* Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1956 , nghề nghiệp: Lao động tự do, địa chỉ: Thôn C, xã K, tỉnh Hà Tĩnh; chị Phạm Thị N, sinh năm 1976, nghề nghiệp: Lao động tự do, địa chỉ: Thôn C, xã K; chị Phạm Thị B, sinh năm 1982, nghề nghiệp: Lao động tự do, địa chỉ: Thôn T, xã H, tỉnh Hà Tĩnh; anh Phạm Tiến Đ, sinh năm 1983, nghề nghiệp: Lao động tự do, địa chỉ: Thôn T, xã T, tỉnh Đồng Nai; anh Phạm Như Đ1, sinh năm 1985, nghề nghiệp: Lao động tự do, địa chỉ: Số 1263/13, khu phố T, phường T, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của chị N, chị B, anh Đ và anh Đ1 (các con của ông Lý): Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1956 (vợ của ông L1), địa chỉ: Thôn C, xã , tỉnh Hà Tĩnh; có mặt bà C.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1956; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Thôn C, xã K, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

+ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1966; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Thôn C, xã K, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Ông Phạm Mạnh H, sinh năm 1958; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Thôn C, xã K, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Phạm Công T1, sinh năm 1968; địa chỉ: Thôn C, xã K, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

+ Anh Nguyễn Khánh T2, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn C, xã K, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

+ Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn C, xã K, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

+ Em Nguyễn Hữu Đ2, sinh năm 2015; địa chỉ: Thôn , xã K, tỉnh Hà Tĩnh. Người đại diện hợp pháp của em Đ2: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1992 (là mẹ của em Đ2); địa chỉ: Thôn C, xã K, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Công Á, sinh năm 1971; địa chỉ: Thôn C, xã K, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

+ Ông Hồ Xuân B1, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn T, xã H, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

+ Chị Phạm Thị B, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn T, xã H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ, ngày 03/7/2025, Phạm Hữu T, sinh ngày 16/4/1965; trú tại thôn C, xã K, tỉnh Hà Tĩnh sau khi đã uống rượu, bia ở một số nhà hàng xóm, thì đi bộ đến chơi nhà ông Phạm Hồng L1, sinh năm 1950, ở cùng thôn. Ông L1 là người bị khuyết tật dạng vận động với mức độ nặng đồng thời là anh em con chú, con bác với T. Khi đến nhà ông L1, T đi vào sân, gọi bà Nguyễn Thị C (vợ ông L1). Khi bà C đi ra thì T nói với bà C: *"Ông L1 bị ma ám rồi"*. Biết T đã uống rượu, nên bà C đi vào giường phía sau nhà nằm nghỉ. Trước đó do T thấy ông L1 đi lại khó khăn, thường xuyên không làm chủ việc tiểu tiện, nghĩ ông L1 đang bị gia tiên trách phạt, nên T nảy sinh ý định chữa bệnh cho ông L1 bằng cách thắp hương cúng ông bà tổ tiên. Sau đó, T đi vào khu vực bếp thì thấy ông L1 đang ngồi ăn cơm. T nói: "*Ăn đi*", nhưng ông L1 không nói gì và chỉ lắc đầu. T tiếp tục nói: "*Bác bị ma ám rồi, ra tui chữa cho khỏe*". Ông L1 không đồng ý, nhưng T dùng hai tay của mình nắm lấy hai bên nách của ông L1 từ phía sau để kéo đi, thì cánh tay bên trái của ông L1 va vào bát cơm, rơi xuống nền nhà, nên ông L1 nạt T. T cãi lại, rồi tiếp tục kéo ông L1 đến phòng khách, nơi đặt bàn thờ gia tiên. Quá trình T kéo ông L1 đi, ông L1 có chống trả, không đồng ý, nhưng T vẫn cố tình thực hiện. Khi kéo ông L1 ra trước khu vực bàn thờ gian tiên, T nói với ông L1: "*Quỳ xuống, xin lỗi đi*" (ý xin lỗi ông bà, tổ tiên, để ông bà, tổ tiên

không trách phạt), nhưng ông L1 không quỳ mà ngồi xuống ở đó. T tiếp tục nói: "*Khai đi, ai bảo làm như vậy"*, rồi thắp 03 (ba) nén hương lên bàn thờ và nói: "*Tổ tiên tha lỗi cho bác L"*. Thắp hương, khấn vái xong, T nắm lấy hai bên nách ông L1 kéo ra ngoài, nhưng ông L1 nắm chắc tay trái ở phần dưới chân tủ Ly (phía dưới bàn thờ), T bị trượt tay khiến phần sau đầu của ông L1 va vào phía dưới bên phải của chiếc tủ và ông L1 bị ngã xuống nền nhà. Thấy vậy, T đỡ ông L1 dậy và xoay người kéo ông L1 ra ngoài, làm phần mặt trái của ông L1 va mạnh vào cạnh bàn (mặt bàn làm bằng đá lát sàn nhà) để ở trước bàn thờ, giữa phòng khách, khiến ông L1 bị rách da, chảy máu ở mắt bên trái. Một lúc sau, khoảng 12 giờ 40 phút, ông L1 nằm bất tỉnh. Thấy vậy, T kéo ông L1 ra phía trước thềm cách chiếc bàn khoảng 01m, để ông L1 nằm ngửa giữa hai chân của T, rồi dùng hai tay đánh vào mặt ông L1 nhiều lần, để ông L1 tỉnh lại, nhưng ông L1 không có phản ứng gì, thì T gọi bà C lấy giấy ra đưa cho T lau sạch vết máu cho ông L1, rồi lật úp người ông L1 lại, ngồi lên trên người ông L1, dùng hai tay xoa bóp (tẩm quất) cho ông L1. Còn bà C quay trở vào nhà nằm. Sau khi xoa bóp sau lưng cho ông L1, T lật người ông L1 nằm ngửa khoảng 05 phút, nhìn thấy quần của ông L1 bị ướt, nên T gọi bà C lấy quần lên để thay. Lúc này, bà C lấy 01 chiếc quần đùi đi ra khu vực nhà tắm sát sân nhà, ném chiếc quần đùi của ông L1 về phía T, rồi quay vào nhà nằm. Còn T, lấy quần thay cho ông L1 rồi tiếp tục dùng hai tay đánh vào người, chân của ông L1 (tẩm quất), nhưng ông L1 vẫn không có phản ứng gì. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, T gọi bà C để cùng đỡ ông L1 lên giường nằm, nhưng không thấy bà C đi ra. Lúc này, do hoảng sợ và mệt, nên Phạm Hữu T bỏ mặc ông L1 nằm ở nền nhà rồi đi về.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, bà C thức dậy thấy ông L1 vẫn đang nằm ở thềm nền nhà phía trước, nghĩ rằng ông L1 bình thường vì thường ngày ông L1 vẫn nằm ở nền nhà để nghỉ, nên bà C đi nộp tiền điện của gia đình. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, ông Phạm Mạnh H (sinh năm 1958, trú thôn C, em trai ông L1) đến nhà ông L1 chơi, thì thấy ông L1 đang nằm ở nền nhà, mà trong nhà không có người. Ông H đi lại gọi ông L1 dậy, thì thấy ông L1 không có phản ứng gì, mặt bị sưng và vùng gần mắt trái bị chảy máu, nên ông H bồng ông L1 lên giường nằm, rồi đi đến nhà ông Phạm Công T1 (sinh năm 1968, trú thôn C, em trai ông L1, sát cạnh nhà ông L1) với nội dung: "*Bác L1 khả năng nhọc rồi, bị ngã ở nhà, anh đưa lên rồi"*, sau đó ông H đi về nhà. Do đang cho máy đào san vườn, nên ông T1 chưa sang kiểm tra tình hình sức khỏe ông L1 được. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, ông T1 đi bộ đến quán tạp hóa của chị Nguyễn Thị D (sinh năm 1992, ở cùng thôn C, cách nhà ông L1 khoảng 150m) để mua pin lắp đồng hồ treo tường, thì cháu Nguyễn Hữu Đ2 (sinh năm 2015, con trai chị D) nói với ông T1: *"Lúc trưa cháu thấy ông T đánh ông L1"*. Mua pin xong, ông T1 đi đến nhà ông L1, thì thấy ông L1 đang nằm trên giường, nên hỏi ông L1: "*Có phải bị T đập không",* ông L1 lúc này đã tỉnh, nên trả lời: "*Hắn đập"*. Thấy ông L1 giọng yếu, nên ông T1 về nhà lấy thuốc cao huyết áp cho ông L1, đồng thời

gọi điện cho chị Phạm Thị B (sinh năm 1982, là con gái ông L1, ở thôn T, xã H) để đưa ông L1 đi cấp cứu, rồi quay trở lại nhà ông L1. Lúc này, bà C lấy sữa cho ông L1 uống thì ông L1 nôn ra hết, nên ông T1 cùng chị Nguyễn Thị B, anh Hồ Xuân B1 (sinh năm 1979, chồng chị B), ông Nguyễn Công Á (sinh năm 1971, ở thôn C, xã K) đưa ông L1 đi đến Trung tâm y tế H cấp cứu và ngày 04/7/2025, ông L1 được chuyển đến Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa N điều trị, cho đến ngày 05/8/2025 do ông L1 đã được cai máy thở và gia đình ông L1 xin chuyển về tuyến dưới điều trị nên ông L1 được chuyển về Trung tâm y tế H để điều trị. Đến ngày 06/8/2025, ông L1 chết do suy hô hấp/viêm phổi ở người bị chấn thương sọ não.

Còn Phạm Hữu T, sau khi thực hiện hành vi gây thương tích cho ông L1 đi về nhà, đến sáng ngày 04/7/2025, thì được Cơ quan điều tra triệu tập làm việc liên quan đến hành vi phạm tội.

- *Tại Bản tóm tắt hồ sơ bệnh án số 010736 của Trung tâm y tế H ngày 17/7/2025,* phản ánh: Ông Phạm Hồng L1 vào viện ngày 03/7/2025, ra viện ngày 04/7/2025. Bệnh nhân vào viện trong tình trạng bị đau đầu sau khi bị đánh. Chẩn đoán: Xuất huyết não do chấn thương sọ não. Những dấu hiệu lâm sàng chính được ghi nhận: Hội chứng não – Màng não (+). Bất tỉnh hôn mê. Chụp cắt lớp vi tính sọ não: Có hình ảnh xuất huyết não. Vùng cung mày dưới bên trái có vết thương, kích thước khoảng 2cm, sâu sát xương, đau, chảy máu. Vùng hai bên mặt có nhiều vết xây xước, bầm tím. Hướng điều trị: Chuyển tuyến trên điều trị.

- *Tại Bản tóm tắt hồ sơ bệnh án số 397/K482/03/25 của Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa N ngày 06/8/2025*, phản ánh:

Chẩn đoán vào viện: Chấn thương sọ não – Td chấn thương hàm mặt do bị đánh ngày thứ 2; THA+đột quỵ não cũ (S06).

Chẩn đoán ra viện: Chấn thương sọ não do bị đánh (S06); Liệt tứ chi, không đặc hiệu; Bệnh tăng huyết áp vô căn (nguyên phát); Đột quỵ não cũ; Viêm phổi; Tình trạng lỗ mở khí quản; Táo bón; Rối loạn điện giải.

- *Giấy ra viện ngày 05/8/2025 của Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa N,* phản ánh: Vào viện lúc 14 giờ 30 phút ngày 04/7/2025, ra viện lúc 11 giờ 30 phút ngày 05/8/2025. Chẩn đoán: Chấn thương sọ não do bị đánh/Liệt tứ chi, không đặc hiệu; Bệnh tăng huyết áp vô căn (nguyên phát); Đột quỵ não cũ; Viêm phổi, không phân loại; Tình trạng mở khí quản; Táo bón; rối loạn điện giải. Phương pháp điều trị: Thuốc + Vật lí trị liệu + Tập PHCN.

- *Tại biên bản khám nghiệm tử thi lập hồi 06 giờ 35 phút ngày 06/8/2025 tại nhà xác Trung tâm y tế H, tỉnh Hà Tĩnh, phản ánh:*

Tử thi là Phạm Hồng L1, sinh năm 1950, ở thôn C, xã K, tỉnh Hà Tĩnh. Tử thi dài 1,62m, thể trạng trung bình. Tình trạng tử thi lạnh, cứng xác.

Các dấu vết tổn thương cơ thể:

+ Vùng đỉnh trái đầu, cách đỉnh vành tai trái 10cm, cách đường chân tóc gáy 12 cm, có đám đỏ da, kích thước (7x4)cm, trên nền đỏ da có vết thương hình tròn, đường kính 2cm (vết mảng mục da).

+ Vùng bả vai trái cách dưới bờ vai 5cm, cách đường sống lưng 10cm có sẹo vết thương, kích thước (3x0,2)cm (Vết sẹo cũ đã lâu, có trước khi ông Phạm Hồng Lý bị Phạm Hữu Tình gây thương tích).

+ Vùng lưng trái, dưới bờ vai 12cm, cách đường sống lưng 3cm có sẹo vết thương, kích thước (4x0,5)cm (Vết sẹo cũ đã lâu, có trước khi ông Phạm Hồng Lý bị Phạm Hữu Tình gây thương tích).

+ Vùng cổ trước, có vết phẫu thuật đặt nội khí quản, hình tròn, đường kính 1,5cm.

Tiến hành mổ tử thi:

+ Giải phẫu vùng đầu: Dưới da cơ vùng đầu không phát hiện dấu vết tổn thương. Xương họp sọ bình thường. Trong và ngoài màng cứng không tụ máu. Trong màng cứng chứa ít dịch trong lẫn ít dải tụ máu nhỏ. Trong nhu mô não không tụ máu. Các rãnh cuộn não không phát hiện dấu vết tổn thương. Tiểu não không phát hiện dấu vết tổn thương.

+ Giải phẫu vùng cổ, ngực, bụng: Dưới da cơ vùng cổ, ngực, bụng không tụ máu, hệ thống xương sườn không gãy, vỡ. Thành khí quản có vết phẫu thuật đặt nội khí quản, lòng khí quản chứa ít dịch bọt. Khoang ngực, khoang bụng không chứa máu. Phổi hai bên xung huyết đỏ, xuất huyết rãnh liên thùy, nhu mô phổi ít dịch bột màu hồng, phổi phải xẹp. Bao ngoài tim có chứa ít dịch màu vàng chanh, tim xung huyết dạng chấm rải rác. Các tạng trong ổ bụng xung huyết, dạ dày đã hết thức ăn.

- *Tại Bản kết luận giám định tử thi số 967/KL-KTHS, ngày 20/8/2025, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh có kết luận:*

1. Các kết quả chính:

- Vùng đỉnh trái đầu có vết đỏ da (vết mảng mục da).

- Vùng cổ trước có vết phẫu thuật đặt nội khí quản hình tròn, đường kính 1,5cm.

Kết quả nghiên cứu hồ sơ và bệnh án điều trị của ông Phạm Hồng Lý:

- Vùng cung mày dưới trái có vết thương, kích thước khoảng 2cm, sâu sát xương, đau, chảy máu. (Hiện tại qua khám nghiệm bên ngoài tử thi không còn dấu vết do quá trình hồi phục vết thương).

- Vùng mặt có nhiều vết xây xước, bầm tím. (Hiện tại qua khám nghiệm bên ngoài tử thi không còn dấu vết).

- Hội chứng não - Màng não dương tính

+ Chụp CLVT sọ não: Tụ máu khoang dưới nhện vùng thái dương – đỉnh hai bên và tiểu não trái. Tụ máu dưới liềm đại não vùng chẩm. Nhu mô cạnh sừng chẩm não thất bên trái có ổ tụ máu, đường kính 10mm, có phù não xung quanh. Nhu mô

vùng nhân xám hai bên có vài nốt giảm tỷ trọng dạng tổn thương cũ. Hệ thống não thất mất cân đối, giãn, tụ máu sừng chẩm não thất hai bên. Đường giữa cân đối. Trên cửa sổ xương: gãy cung tiếp gò má trái.

- Hội chứng nhiễm trùng: sốt, viêm phổi.

+ Vi khuẩn nuôi cấy và định danh đờm (30/7): Klebsiella aerogenes, Pseudomonas aeruginosa.

+ Sinh hóa máu: Procalcitonin, CRP cao.

- Hội chứng phế quản (+)

+ Dấu hiệu suy hô hấp, suy tuần hoàn.

2. Kết luận: Nguyên nhân chết của ông Phạm Hồng Lý: Suy hô hấp/viêm phổi ở người bị chấn thương sọ não.

- Ngày 29/8/2025, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh có công văn số 348/PC09, với nội dung: Nguyên nhân chết của ông Phạm Hồng L1 đã được trả lời tại Bản kết luận giám định số 967/KL-KTHS ngày 20/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự.

Về cơ chế hình thành các vết thương trên cơ thể ông Phạm Hồng L1:

+ Vết đỏ da vùng đỉnh đầu là vết loét điểm tì do quá trình điều trị nằm lâu.

+ Vùng cổ trước có vết phẫu thuật đặt nội khí quản trong quá trình điều trị.

+ Các sẹo khác trên cơ thể là sẹo cũ đã liền.

Căn cứ theo các tài liệu mà Cơ quan điều tra cung cấp: Tổn thương vùng mắt trái làm gãy cung tiếp gò má trái có thể là chấn thương gây tụ máu dưới màng cứng là tổn thương chính gây cho ông Phạm Hồng Lý bị chấn thương sọ não. Suy hô hấp/viêm phổi là di chứng của điều trị chấn thương sọ não không phục hồi và tử vong.

Quá trình điều tra xác định, sau khi ông Phạm Hữu L1 bị Phạm Hữu T gây thương tích cho đến khi ông Phạm Hữu L1 nhập viện, ông L1 không bị ngã hay bị tai nạn, va đập gì.

- *Vật chứng thu giữ trong vụ án:* Không.

- *Về bồi thường dân sự:* Quá trình điều tra, Phạm Hữu T đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị C số tiền 36.000.000 đồng bao gồm các chi phí liên quan đến mai táng, tổn thất tinh thần. Hiện đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị can.

Tại Cáo trạng số: 10/CT-VKSKV5 ngày 16/01/2026 của Viện trưởng VKSND khu vực 5 - Hà Tĩnh truy tố bị cáo Phạm Hữu T về tội Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Hữu T về tội Cố ý gây thương tích. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i, k khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Hữu Tình từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù.

Bị cáo không kêu oan và thừa nhận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo gửi lời xin lỗi tới gia đình bị hại khi chỉ uống rượu, không làm chủ được bản thân nên đã có những hành vi gây ra những hậu quả không thể khắc phục; còn về trách nhiệm hình sự bị cáo mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở với gia đình và xã hội.

Đại diện gia đình bị hại có ý kiến: Bị cáo đã bồi thường số tiền 36.000.000đ, nên gia đình bị hại không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Hữu T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là phù hợp. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 12 giờ, ngày 03/7/2025, tại nhà ông Phạm Hồng L1, mặc dù biết ông L1 tình trạng sức khỏe không tốt, có tiền sử bệnh tai biến, đi lại khó khăn, nhưng Phạm Hữu T sau khi đã uống rượu bia, với việc nảy sinh ý định chữa bệnh bằng cách thắp hương, xin ông bà tổ tiên cho ông L1 và mặc dù ông L1 không đồng ý, nhưng T đã dùng sức lôi kéo ông L1 từ dưới nhà bếp đi lên khu vực bàn thờ gia tiên, làm phần đầu ông L1 va đập vào chân tủ Ly trước bàn thờ; vùng mắt trái va đập vào cạnh bàn (được làm bằng gạch lát sàn) đặt ở trước bàn thờ gây chấn thương sọ não, làm ông L1 bất tỉnh. Khi thấy ông L1 bất tỉnh, T tiếp tục kéo ông L1 đi ra trước thềm, ngồi lên người ông L1, dùng hai tay đánh nhiều cái vào người, mặt, đầu, chân ông L1, để ông L1 tỉnh lại nhưng không được, nên T hoảng sợ bỏ về nhà. Sau đó ông L1 được người nhà đưa đi cấp cứu, điều trị tại Trung tâm y tế H và Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa tỉnh Nghệ An từ ngày 03/7/2025 cho đến ngày 06/8/2025 thì chết do suy hô hấp/viêm phổi ở người bị chấn thương sọ não.

Với việc bị cáo dùng tay lôi kéo sau đó ngồi lên người và đánh nhiều cái vào đầu người, mặt, đầu, chân ông Phạm Hồng L1, hành vi này của bị cáo đã đủ yếu tố

cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" và với việc sau đó ông Phạm Hồng L1 bị chết do do suy hô hấp/viêm phổi ở người bị chấn thương sọ não nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng "Dẫn đến chết người". Do đó, Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hà Tĩnh truy tố bị cáo Phạm Hữu T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến an ninh trật tự trên địa bàn; hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là không thể khác phục, do đó cần phải xử lý nghiêm cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mới đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[5] Với việc tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thì hại ông Phạm Hồng L1 75 tuổi; đồng thời ông L1 là người khuyết tật nặng nên bị cáo phải chịu hai tình tiết tăng nặng là "Phạm tội đối với người đủ 70 tuổi trở lên"; "phạm tội đối với người khuyết tật nặng", theo quy định tại điểm i, k khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội thì bị cáo đã thỏa thuận bồi thường đầy đủ cho đại diện gia đình bị hại số tiền 36.000.000đ; quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; đại diện gia đình bị hại đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có cha là ông Phạm Như S được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhì; bị cáo có đơn trình bày về hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện gia đình bị hại đã thỏa thuận về việc bồi thường số tiền 36.000.000đ, hiện nay đại diện gia đình bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì bổi thường dân sự nữa, nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị về điều luật, tội danh, mức hình phạt, bồi thường dân sự là có căn cứ, phù hợp nên được chấp nhận.

[8] Về các nội dung khác: Quá trình điều tra xác định, tại thời điểm Phạm Hữu T thực hiện hành vi gây thương tích cho ông Phạm Hồng L1, bà Nguyễn Thị C (vợ ông L1) tình trạng sức khỏe không tốt, không biết được T gây thương tích cho ông L1, cũng như không nhận thức được ông L1 đang trong tình trạng nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng, nên bà C đã không can ngăn, không kiểm tra tình trạng sức khỏe của ông Lý để kịp thời đưa đi cấp cứu, điều trị. Còn ông Phạm Hữu H sau khi đến nhà ông L1 thấy ông L1 đang nằm trên nên nhà, do sức khỏe yếu, mọi việc trong nhà đều do em trai là ông Phạm Công T1 đứng ra giải quyết, nên ngay sau khi ông Hùng bồng ông Phạm Hồng L1 lên giường nằm, đã kịp thời đi sang nhà ông Thức, thông

báo tình trạng sức khỏe của ông L1 để ông T1 kiểm tra, đưa đi cấp cứu, điều trị. Do đó, Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm của bà Nguyễn Thị C và ông Phạm Mạnh H là có căn cứ và đúng quy định.

[9] Về án phí: Bị cáo là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, để miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i, k khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Hữu T phạm tội Cố ý gây thương tích.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Hữu T 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

3. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND khu vực 5 - Hà Tĩnh;
- Các phòng PC 01; PC10; PV 06 CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Phòng THAHS khu vực 5 - Hà Tĩnh;
- THA Hình sự;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu HSVA - VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Mai Văn Đạt